

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TRẮNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2024/HS-ST
Ngày: 26-8-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Minh Lý;

Ông Tạ Kỳ Trung;

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Hành - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Huỳnh Như Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2024/TLST-HS, ngày 23 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2024/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quang Anh H, sinh năm 1995, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp PA, xã PT, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Quang Hà và bà Nguyễn Thị Lệ (Đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số: 386/2015/HSST ngày 30/9/2015 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ hàng cấm”, chấp hành án tại trại giam Chí Hòa, chấp hành án xong vào ngày 03/01/2017 (đã xóa án tích); bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/5/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thành D, sinh năm 2001, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp VT, xã PT, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Thành Diễn và bà Nguyễn Thị Mẫu Tâm; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền

sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/5/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cháu Lê Trần P, sinh năm 2008; cư trú tại: Ấp C, xã PT, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt

Anh Nguyễn Thành C, sinh năm 1982; cư trú tại: Ấp VT, xã PT, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

Người đại diện của của Lê Trần P: Ông Lê Hồng M, sinh năm 1983 và bà Trần Mộng T, sinh năm 1986; cư trú tại: Ấp C, xã PT, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 09/02/2024 tại khu phố Suối Sâu, phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Công an thị xã Trảng Bàng phối hợp với phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Tây Ninh tiến hành kiểm tra Nguyễn Thành D đang điều khiển xe mô tô biển số 53Y8-8969, chở Lê Trần P, sinh ngày 24/01/2008 thì phát hiện D đang vận chuyển 04 túi nylon màu đen, bên trong có chứa 12 khối hộp chữ nhật có kích thước 17 cm x 17cm x 10cm, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc, đường kính 2,5 cm, một đầu gắn dây dẫn màu xanh (nghĩ là pháo nổ) nên lập biên bản kiểm tra hành chính. Ngày 31/3/2024, xét thấy có dấu hiệu tội phạm nên Công an thị xã Trảng Bàng chuyển hồ sơ vi phạm có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Trảng Bàng để thụ lý, giải quyết.

Qua điều tra, thể hiện: Do biết người dân có nhu cầu mua pháo để sử dụng vào dịp tết nguyên đán nên Nguyễn Quang Anh H nảy sinh ý định mua pháo nổ và pháo hoa nổ có nguồn gốc nhập lậu để bán lấy tiền tiêu xài. H tìm trên mạng xã hội Facebook có tên “Pháo hoa xuân 2024” đặt mua 14 hộp pháo hoa nổ loại 49 ống do nước ngoài sản xuất, giá mỗi hộp là 300.000 đồng và 02 bịch nylon trong suốt, bên trong mỗi bịch có chứa các vật hình cầu dạng quả bóng, giá mỗi bịch là 200.000 đồng. Ngày 04/02/2024, H nhận pháo (do “shipper” không rõ của công ty vận chuyển nào) mang ra chuồng gà phía sau nhà cất giấu và đăng bán pháo trên tài khoản Facebook tên “H Nguyễn”. Sau đó, có người thanh niên (không rõ họ tên địa chỉ) hỏi mua 12 hộp pháo hoa nổ do nước ngoài sản xuất và 02 bịch pháo nổ thì H đồng ý bán với giá tổng cộng 4.660.000 đồng. Sau đó, H liên lạc với Nguyễn Thành D qua Facebook thuê D vận chuyển pháo tại khu vực cổng chào Tây Ninh thuộc khu phố Suối Sâu, phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh với giá 300.000 đồng. D đồng ý vận chuyển thuê và nói dối với Lê Trần P là đi giao hoa và trả tiền công là 100.000 đồng nên P đồng ý. Sau đó, D điều khiển xe mô tô biển số 53Y8 – 8969 chở P đến nhà của H nhận pháo đem đi giao. Khi đến khu vực cổng chào Tây Ninh thì bị lực lượng Công an kiểm tra và tạm giữ tang vật.

Ngoài ra, Hào khai nhận còn thuê D vận chuyển pháo bán cho người thanh niên nêu trên 01 lần vào ngày 05/02/2024 tại khu vực cổng chào Tây Ninh và nhận tiền công là 200.000 đồng nhưng không có chứng cứ chứng minh.

Tại kết luận giám định số 2022/KL-KTHS ngày 28/3/2024 của Phân viện KHHS tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- 12 khối hộp chữ nhật có kích thước 17 cm x 17cm x 10cm, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có 49 ống gửi giám định là pháo hoa nổ. Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Khối lượng là 20,5kg.

- 02 túi nylon bên trong có chứa các vật hình cầu, dạng quả bóng có vỏ bằng nhựa nhiều màu sắc, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh gửi giám định là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ. Khối lượng là 01 kg.

Cáo trạng số 60/CT-VKSTrB, ngày 22/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Quang Anh H về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Thành D về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội D, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Anh H từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thành D từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo do không có tài sản.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Mặc dù Lê Trần P vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra P khai nhận không biết việc D vận chuyển pháo thuê cho H. Do đó, P mới đi chung xe với D.

Ông Nguyễn Thành C khai nhận: Ông là chú của bị cáo Nguyễn Thành D. Xe mô tô biển số 53Y8-8969 là của ông. Do bị cáo D không có phương tiện đi làm nên ông mới cho D mượn xe sử dụng. Việc bị cáo D dùng xe của ông để làm phương tiện chở pháo thuê thì ông không biết. Ông yêu cầu nhận lại xe mô tô biển số 53Y8-8969.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình

phạt cho bị cáo để bị cáo sớm đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo thấy rằng: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 09/02/2024 tại khu vực Suối Sâu, phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng, Nguyễn Quang Anh H có hành vi buôn bán và thuê Nguyễn Thành D vận chuyển 20,5kg pháo hoa và 01kg pháo nổ để thu lợi bất chính.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản kiểm tra về việc hành chính; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa và phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác. Như vậy hành vi của bị cáo H đã cấu thành tội: "Buôn bán hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự, điều luật quy định mức phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Bị cáo D đã cấu thành tội: "Vận chuyển hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự, điều luật quy định mức phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

Vụ án mang tính nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước. Xuất phát từ mục đích tư lợi cá nhân, các bị cáo đã bất chấp pháp luật làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương đặc biệt là khu vực biên giới. Do đó, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Tuy nhiên xét thấy nhân thân bị cáo H xấu, bị cáo từng có tiền án về tội "Tàng trữ hàng cấm"

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo D phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng

nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H có chú ruột là liệt sỹ, mẹ là người có khuyết tật nặng do chiến tranh nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do các bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với người bán pháo hoa, mua pháo hoa nổ và pháo nổ mà bị can H khai nhận, hiện không rõ họ tên, địa chỉ, chưa làm việc được, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Đối với Lê Trần Phú không biết D vận chuyển pháo hoa nổ và pháo nổ nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 04 túi nylon màu đen, bên trong rỗng (đã qua sử dụng); 12 khối hộp chữ nhật có kích thước 17 cm x 17cm x 10cm, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có 49 ống; 02 túi nylon bên trong có chứa các vật hình cầu, dạng quả bóng có vỏ bằng nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2,5cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh là hàng cấm cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng thu của bị cáo D có liên quan đến vụ án cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

Đối với số tiền 3.500.000 đồng thu của bị cáo D, không liên quan đến vụ án cần tuyên trả lại bị cáo;

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Super Dream, biển số 53Y8-8969 thu của bị cáo D. Qua xác minh là của ông Nguyễn Thành C (chú của bị cáo D) cho bị cáo D mượn đi làm công nhân. Việc bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội ông C không biết nên cần tuyên trả lại ông C là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C25Y, màu xám và 300.000 đồng thu của Lê Trần P xét thấy không liên quan đến vụ án cần tuyên trả lại cho Lê Trần P.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016; mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Anh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/5/2024.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành D 06 (sáu) tháng tù về tội “Vận

chuyển hàng cấm”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/5/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) túi nylon màu đen, bên trong rỗng (đã qua sử dụng); 12 (mười hai) khối hộp chữ nhật có kích thước 17 cm x 17cm x 10cm, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có 49 (bốn mươi chín) ống; 02 (hai) túi nylon bên trong có chứa các vật hình cầu, dạng quả bóng có vỏ bằng nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2,5cm, một đầu có gắn đoạn dây màu xanh.

Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Iphone, màu hồng, số IMEI: 353824087738700, đã qua sử dụng, bên trong không có gắn sim.

Tuyên trả lại bị cáo D số tiền 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng.

Tuyên trả lại ông Nguyễn Thành C: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Super Dream, màu sơn: Nâu; dung tích: 97cm³, số khung: RLHHA08031Y031007, số máy: HA08E-0031024, biển số: 53Y8-8969, đã qua sử dụng.

Tuyên trả lại Lê Trần P: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C25Y, màu xám, số Imei 1: 865496050279839, số Imei 2: 865496050279821 (màn hình bị nứt), đã qua sử dụng; bên trong có gắn một sim Viettel có số sê ri: 8984048000045051218. và số tiền 300.000 (ba trăm) đồng.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo, ông C được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- Phòng KTNV TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX.Trảng Bàng;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Trảng Bàng;
- Chi cục THADS TX. Trảng Bàng;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Cẩm

